

261/2019 VIET NAM - NORTH EAST COAST - HAI PHONG - Depths.

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No. 315/2019/TBHH-TCTBĐATHHMB

337/2019/TBHH-TCTBĐATHHMB

339/2019/TBHH-TCTBĐATHHMB

Chart - VN50007 [*previous update 206/2019*]

Insert	depth, 12 ₈	20°47.91'N 106°54.58'E
	depth, 10 ₅	20°48.09'N 106°54.48'E
	depth, 12 ₆	20°48.24'N 106°54.59'E
	depth, 10 ₇	20°48.26'N 106°54.75'E
Replace	depth, 17 ₃ , with depth, 17	20°39.65'N 107°00.92'E
	depth, 13 ₂ , with depth, 13	20°42.54'N 106°58.81'E
	depth, 5 ₂ , with depth, 7 ₁	20°43.45'N 106°57.94'E
	depth, 13 ₁ , with depth, 12 ₆	20°44.24'N 106°57.40'E
	depth, 7 ₆ , with depth, 6 ₅	20°47.38'N 106°55.19'E
	depth, 7 ₆ , with depth, 6 ₂	20°47.55'N 106°55.15'E
	depth, 11 ₈ , with depth, 11 ₄	20°47.74'N 106°54.65'E
	depth, 12 ₆ , with depth, 12 ₃	20°47.93'N 106°54.88'E
	depth, 11 ₁ , with depth, 10 ₉	20°48.07'N 106°54.85'E
	depth, 10 ₆ , with depth, 10 ₁	20°48.18'N 106°54.82'E
	depth, 9 ₅ , with depth, 9 ₁	20°48.18'N 106°54.39'E
	depth, 4 ₇ , with depth, 3 ₆	20°48.18'N 106°54.34'E
Delete	depth, 10 ₆	20°48.11'N 106°54.42'E
	depth, 12	20°48.27'N 106°54.67'E

Chart - VN50008 [*previous update 238/2019*]

Insert	depth, 12 ₈	20°47.91'N 106°54.58'E
	depth, 10 ₅	20°48.09'N 106°54.48'E
	depth, 12 ₆	20°48.24'N 106°54.59'E
	depth, 10 ₇	20°48.26'N 106°54.75'E
	depth, 5 ₅	20°49.89'N 106°47.76'E
	depth, 0 ₁	20°50.02'N 106°47.85'E
Replace	depth, 7 ₆ , with depth, 6 ₂	20°47.55'N 106°55.15'E
	depth, 11 ₈ , with depth, 11 ₄	20°47.74'N 106°54.65'E
	depth, 12 ₆ , with depth, 12 ₃	20°47.93'N 106°54.88'E
	depth, 11 ₁ , with depth, 10 ₉	20°48.07'N 106°54.85'E
	depth, 10 ₆ , with depth, 10 ₁	20°48.18'N 106°54.82'E
	depth, 9 ₅ , with depth, 9 ₁	20°48.18'N 106°54.39'E
	depth, 4 ₇ , with depth, 3 ₆	20°48.18'N 106°54.34'E
	depth, 7 ₅ , with depth, 6 ₇	20°48.92'N 106°54.14'E

	depth, 4 ₈ , with depth, 4 ₇	20°49.11'N 106°53.51'E
	depth, 7 ₅ , with depth, 6 ₆	20°49.15'N 106°53.41'E
	depth, 5 ₃ , with depth, 5 ₁	20°48.90'N 106°50.59'E
	depth, 6 ₁ , with depth, 5 ₄	20°48.94'N 106°50.45'E
	depth, 7 ₈ , with depth, 7 ₅	20°49.01'N 106°50.24'E
	depth, 7 ₁ , with depth, 6 ₉	20°50.84'N 106°45.77'E
	depth, 6 ₅ , with depth, 6 ₂	20°51.64'N 106°43.86'E
	depth, 2 ₆ , with depth, 2 ₄	20°51.78'N 106°43.72'E
	depth, 5 ₂ , with depth, 5 ₁	20°52.30'N 106°42.97'E
	depth, 5 ₂ , with depth, 5 ₁	20°52.37'N 106°43.05'E
	depth, 4 ₇ , with depth, 8 ₆	20°52.38'N 106°41.70'E
	depth, 5 ₉ , with depth, 6 ₃	20°52.20'N 106°41.44'E
	depth, 3 ₄ , with depth, 3 ₅	20°52.19'N 106°41.20'E
	depth, 6 ₁ , with depth, 6 ₃	20°52.07'N 106°41.03'E
	depth, 3 ₅ , with depth, 3 ₄	20°53.04'N 106°37.26'E
Delete	depth, 10 ₆	20°48.11'N 106°54.42'E
	depth, 12	20°48.27'N 106°54.67'E
	depth, 0 ₇	20°50.00'N 106°47.89'E
	depth, 0 ₄	20°50.04'N 106°47.74'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

261/2019 VIỆT NAM - BỜ BIỂN ĐÔNG BẮC BỘ - HẢI PHÒNG - Độ sâu.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 315/2019/TBHH-TCTBĐATHHMB
337/2019/TBHH-TCTBĐATHHMB
339/2019/TBHH-TCTBĐATHHMB

Hải đồ - VN50007 [cập nhật trước 206/2019]

Chèn	độ sâu, 12 ₈	20°47.91'N 106°54.58'E
	độ sâu, 10 ₅	20°48.09'N 106°54.48'E
	độ sâu, 12 ₆	20°48.24'N 106°54.59'E
	độ sâu, 10 ₇	20°48.26'N 106°54.75'E
Thay	độ sâu, 17 ₃ , bằng độ sâu, 17	20°39.65'N 107°00.92'E
	độ sâu, 13 ₂ , bằng độ sâu, 13	20°42.54'N 106°58.81'E
	độ sâu, 5 ₂ , bằng độ sâu, 7 ₁	20°43.45'N 106°57.94'E
	độ sâu, 13 ₁ , bằng độ sâu, 12 ₆	20°44.24'N 106°57.40'E
	độ sâu, 7 ₆ , bằng độ sâu, 6 ₅	20°47.38'N 106°55.19'E
	depth, 7 ₆ , bằng độ sâu, 6 ₂	20°47.55'N 106°55.15'E
	độ sâu, 11 ₈ , bằng độ sâu, 11 ₄	20°47.74'N 106°54.65'E
	độ sâu, 12 ₆ , bằng độ sâu, 12 ₃	20°47.93'N 106°54.88'E

	độ sâu, 11 ₁ , bằng độ sâu, 10 ₉	20°48.07'N 106°54.85'E
	độ sâu, 10 ₆ , bằng độ sâu, 10 ₁	20°48.18'N 106°54.82'E
	độ sâu, 9 ₅ , bằng độ sâu, 9 ₁	20°48.18'N 106°54.39'E
	độ sâu, 4 ₇ , bằng độ sâu, 3 ₆	20°48.18'N 106°54.34'E
Xoá	độ sâu, 10 ₆	20°48.11'N 106°54.42'E
	độ sâu, 12	20°48.27'N 106°54.67'E
Hải đồ - VN50008 [<i>cập nhật trước 238/2019</i>]		
Chèn	độ sâu, 12 ₈	20°47.91'N 106°54.58'E
	độ sâu, 10 ₅	20°48.09'N 106°54.48'E
	độ sâu, 12 ₆	20°48.24'N 106°54.59'E
	độ sâu, 10 ₇	20°48.26'N 106°54.75'E
	độ sâu, 5 ₅	20°49.89'N 106°47.76'E
	độ sâu, 0 ₁	20°50.02'N 106°47.85'E
Thay	độ sâu, 7 ₆ , bằng độ sâu, 6 ₂	20°47.55'N 106°55.15'E
	độ sâu, 11 ₈ , bằng độ sâu, 11 ₄	20°47.74'N 106°54.65'E
	độ sâu, 12 ₆ , bằng độ sâu, 12 ₃	20°47.93'N 106°54.88'E
	độ sâu, 11 ₁ , bằng độ sâu, 10 ₉	20°48.07'N 106°54.85'E
	độ sâu, 10 ₆ , bằng độ sâu, 10 ₁	20°48.18'N 106°54.82'E
	độ sâu, 9 ₅ , bằng độ sâu, 9 ₁	20°48.18'N 106°54.39'E
	độ sâu, 4 ₇ , bằng độ sâu, 3 ₆	20°48.18'N 106°54.34'E
	độ sâu, 7 ₅ , bằng độ sâu, 6 ₇	20°48.92'N 106°54.14'E
	độ sâu, 4 ₈ , bằng độ sâu, 4 ₇	20°49.11'N 106°53.51'E
	độ sâu, 7 ₅ , bằng độ sâu, 6 ₆	20°49.15'N 106°53.41'E
	độ sâu, 5 ₃ , bằng độ sâu, 5 ₁	20°48.90'N 106°50.59'E
	độ sâu, 6 , bằng độ sâu, 5 ₄	20°48.94'N 106°50.45'E
	độ sâu, 7 ₈ , bằng độ sâu, 7 ₅	20°49.01'N 106°50.24'E
	độ sâu, 7 , bằng độ sâu, 6 ₉	20°50.84'N 106°45.77'E
	độ sâu, 6 ₅ , bằng độ sâu, 6 ₂	20°51.64'N 106°43.86'E
	độ sâu, 2 ₆ , bằng độ sâu, 2 ₄	20°51.78'N 106°43.72'E
	độ sâu, 5 ₂ , bằng độ sâu, 5	20°52.30'N 106°42.97'E
	độ sâu, 5 ₂ , bằng độ sâu, 5 ₁	20°52.37'N 106°43.05'E
	độ sâu, 4 ₇ , bằng độ sâu, 8 ₆	20°52.38'N 106°41.70'E
	độ sâu, 5 ₉ , bằng độ sâu, 6 ₃	20°52.20'N 106°41.44'E
	độ sâu, 3 ₄ , bằng độ sâu, 3 ₅	20°52.19'N 106°41.20'E
	độ sâu, 6 ₁ , bằng độ sâu, 6 ₃	20°52.07'N 106°41.03'E
	độ sâu, 3 ₅ , bằng độ sâu, 3 ₄	20°53.04'N 106°37.26'E

Xoá	độ sâu, 10 ₆	20°48.11'N 106°54.42'E
	độ sâu, 12	20°48.27'N 106°54.67'E
	độ sâu, 0 ₇	20°50.00'N 106°47.89'E
	độ sâu, 0 ₄	20°50.04'N 106°47.74'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)